

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Số: /DLA-NVDTPC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng năm

V/v tuyên truyền, phổ biến các quy định về kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán, đầu tư vốn

Kính gửi: Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Thời gian qua, Thuế tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến nhiều chính sách thuế mới đến người nộp thuế, từ đó góp phần nâng cao ý thức tự giác, tuân thủ và chấp hành việc kê khai thuế của người nộp thuế. Để người nộp thuế tiếp tục nắm bắt kịp thời, chấp hành đúng các quy định về pháp luật thuế liên quan đến hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán, đầu tư vốn. Thuế tỉnh Đắk Lắk tuyên truyền, hướng dẫn đến người nộp thuế các nội dung cụ thể như sau:

1. Quy định về thu nhập chịu thuế, thuế suất đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán

a. Đối với cá nhân phát sinh hoạt động chuyển nhượng

- Về thu nhập chịu thuế TNCN từ hoạt động chuyển nhượng bao gồm:

+ Thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp trong Công ty TNHH (bao gồm cả Công ty TNHH MTV), Công ty hợp danh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức kinh tế, tổ chức khác.

+ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, bao gồm: Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán; thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu của các cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định tại Luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp.

+ Thu nhập từ chuyển nhượng vốn dưới các hình thức khác.

- Về thuế suất:

+ Từ chuyển nhượng vốn: Theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20%.

+ Từ chuyển nhượng chứng khoán: Bằng 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

b. Đối với tổ chức phát sinh hoạt động chuyển nhượng

- Về thu nhập chịu thuế TNDN từ hoạt động chuyển nhượng bao gồm:

+ Thu nhập từ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của doanh nghiệp đã đầu tư cho một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp).

Thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

+ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của doanh nghiệp là thu nhập có được từ việc chuyển nhượng cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định.

- **Về thuế suất:** Mức thuế suất 20% hoặc được hưởng thuế suất ưu đãi (10%, 15%, 17%) nếu thuộc trường hợp được ưu đãi theo Luật thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Nghĩa vụ kê khai thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán

a. Đối với cá nhân có hoạt động chuyển nhượng vốn

- Đối tượng kê khai thuế:

+ Cá nhân khai trực tiếp: Cá nhân cư trú phát sinh chuyển nhượng vốn không phân biệt có hay không phát sinh thu nhập.

+ Doanh nghiệp kê khai thay: Trường hợp Doanh nghiệp làm thủ tục thay đổi danh sách thành viên góp vốn mà không có chứng từ chứng minh cá nhân chuyển nhượng vốn đã hoàn thành nghĩa vụ thuế thì doanh nghiệp nơi cá nhân chuyển nhượng vốn có trách nhiệm khai thuế, nộp thuế thay cho cá nhân.

- Kỳ kê khai thuế: Kê khai theo từng lần phát sinh.

- Mẫu tờ khai thuế: Mẫu số 04/CNV-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC (Áp dụng cho cá nhân khai trực tiếp và tổ chức kê khai thay).

- Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế: Tại Cơ quan thuế quản lý đơn vị phát hành.

b. Đối với cá nhân có hoạt động chuyển nhượng chứng khoán

- Đối tượng kê khai thuế:

+ Đơn vị trung gian kê khai: Trường hợp cá nhân chuyển nhượng thông qua đơn vị trung gian như: Công ty chứng khoán, Ngân hàng thương mại nơi cá nhân mở tài khoản lưu ký, Công ty quản lý quỹ nơi cá nhân ủy thác quản lý danh mục đầu tư thực hiện khấu trừ và kê khai thuế.

+ Cá nhân kê khai trực tiếp: Cá nhân chuyển nhượng không thông qua các đơn vị trung gian nêu trên thì thực hiện khai thuế trực tiếp với cơ quan thuế.

+ Doanh nghiệp kê khai thay: Trường hợp Doanh nghiệp làm thủ tục thay đổi danh sách thành viên góp vốn mà không có chứng từ chứng minh cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đã hoàn thành nghĩa vụ thuế thì doanh nghiệp nơi cá nhân chuyển nhượng chứng khoán có trách nhiệm khai thuế, nộp thuế thay cho cá nhân.

- Kỳ kê khai thuế:

+ Cá nhân kê khai trực tiếp, doanh nghiệp kê khai thay: Kê khai theo từng lần phát sinh.

+ Đơn vị trung gian: Kê khai theo tháng/quý.

- Mẫu tờ khai thuế:

+ Cá nhân kê khai trực tiếp, doanh nghiệp kê khai thay: Mẫu số 04/CNV-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

+ Đơn vị trung gian: Mẫu số 06/TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC.

- Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế:

+ Cá nhân kê khai trực tiếp, doanh nghiệp kê khai thay: Cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị phát hành chứng khoán.

+ Đơn vị trung gian: Cơ quan thuế quản lý trực tiếp của tổ chức đó.

c. Đối với tổ chức có thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán

- Đối tượng kê khai: Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán.

- Kỳ kê khai thuế: Theo quyết toán thuế TNDN (Quyết toán năm).

- Mẫu tờ khai thuế: Mẫu 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế: Tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

3. Quy định về thu nhập chịu thuế, thuế suất đối với hoạt động đầu tư vốn

a. Đối với cá nhân có hoạt động đầu tư vốn

- Về thu nhập chịu thuế TNCN của cá nhân từ đầu tư vốn

+ Tiền lãi nhận được từ việc cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh, nhóm cá nhân kinh doanh vay theo hợp đồng vay hoặc thỏa thuận vay, trừ lãi tiền gửi nhận được từ các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

+ Cổ tức nhận được từ việc góp vốn mua cổ phần.

+ Lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh và các hình thức kinh doanh khác.

+ Phần tăng thêm của giá trị vốn góp nhận được khi giải thể doanh nghiệp, chuyển đổi mô hình hoạt động, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp hoặc khi rút vốn.

+ Thu nhập nhận được từ lãi trái phiếu, tín phiếu và các giấy tờ có giá khác do các tổ chức trong nước phát hành.

+ Các khoản thu nhập nhận được từ đầu tư vốn dưới các hình thức khác kể cả trường hợp góp vốn đầu tư bằng hiện vật, bằng danh tiếng, bằng quyền sử dụng đất, bằng phát minh, sáng chế.

+ Thu nhập từ cổ tức trả bằng cổ phiếu, thu nhập từ lợi tức ghi tăng vốn.

- **Về thuế suất:** Áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 5%.

b. Đối với tổ chức có hoạt động đầu tư vốn

- Về thu nhập chịu thuế TNDN của tổ chức từ đầu tư vốn

Các khoản thu nhập từ các hoạt động góp vốn cổ phần, liên doanh, liên kết kinh tế trong nước được chia từ thu nhập trước khi nộp thuế TNDN.

- Về thu nhập miễn thuế TNDN của tổ chức từ đầu tư vốn

Thu nhập được chia từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết kinh tế với doanh nghiệp trong nước, sau khi bên nhận góp vốn, phát hành cổ phiếu, liên doanh, liên kết đã nộp thuế TNDN theo quy định của Luật Thuế TNDN, kể cả trường hợp bên nhận góp vốn, phát hành cổ phiếu, bên liên doanh, liên kết được hưởng ưu đãi thuế TNDN.

- **Về thuế suất:** Mức thuế suất 20%.

4. Nghĩa vụ kê khai thuế đối với hoạt động đầu tư vốn

a. Đối với cá nhân nhận thu nhập từ đầu tư vốn

- Đối tượng kê khai thuế: Tổ chức trả thu nhập từ đầu tư vốn cho cá nhân.

Tổ chức trả thu nhập từ đầu tư vốn có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi trả thu nhập cho cá nhân, trừ trường hợp cá nhân tự khai thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn trong trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu, lợi tức ghi tăng vốn.

- Kỳ kê khai thuế: Kê khai theo tháng/ quý.

- Mẫu tờ khai thuế: Mẫu số 06/TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC

- Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế: Tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức.

b. Đối với tổ chức nhận thu nhập từ đầu tư vốn

- Đối tượng kê khai thuế: Tổ chức nhận thu nhập từ đầu tư vốn.

- Kỳ kê khai thuế: Quyết toán năm.

- Mẫu tờ khai thuế: Mẫu 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính.

- Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế: Tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị phát sinh thu nhập.

5. Chế tài xử phạt

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên, trường hợp NNT không nộp hồ sơ khai thuế hoặc nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán, đầu tư vốn là hành vi vi phạm quy định về thuế. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý như sau:

- Trường hợp nộp chậm hồ sơ khai thuế, NNT sẽ bị xử phạt hành chính đối với hành vi nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, cụ thể: Phạt tiền mức tối đa

là 25 triệu đồng đối với tổ chức, doanh nghiệp; Phạt tiền mức tối đa là 12,5 triệu đồng đối với cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Trường hợp khai sai hồ sơ khai thuế dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, NNT sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định tại 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức xử phạt 20% trên số tiền thuế khai thiếu. Ngoài số tiền phạt, NNT buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu và tiền chậm nộp tiền thuế vào NSNN.

- Trường hợp không nộp hồ sơ khai thuế hoặc nộp hồ sơ khai thuế sau 90 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, NNT sẽ bị xử phạt về hành vi trốn thuế theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt từ 01 lần đến 03 lần trên số tiền thuế trốn, NNT còn phải nộp đủ số tiền thuế đã trốn vào NSNN và tiền chậm nộp tương ứng theo quy định của Luật Quản lý thuế.

- Trường hợp hành vi trốn thuế có tính chất nghiêm trọng hoặc có dấu hiệu phạm tội, người vi phạm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật về hình sự.

Trên đây là nội dung tuyên truyền, phổ biến một số quy định về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán, đầu tư vốn. Thuế tỉnh Đắk Lắk gửi Công văn này đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn để các đơn vị, cá nhân nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Báo và PTHT Đắk Lắk (để p/h đưa tin);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh;
- Các Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh;
- Website, Zalo Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NVDTTC (02b)

TRƯỞNG THUẾ TỈNH

Nguyễn Anh Tuấn